

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Vụ Tổ chức cán bộ

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Tổ chức cán bộ là đơn vị thuộc Bộ Tài chính, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện nhiệm vụ quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, nhân sự, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, đơn vị của Bộ Tài chính theo phân cấp quản lý; hoạt động thi đua, khen thưởng đối với các tổ chức, đơn vị và cá nhân thuộc Bộ và ngành Tài chính.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng, trình Ban Cán sự đảng, Bộ trưởng Bộ Tài chính đề án, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, trung hạn về công tác tổ chức cán bộ, thi đua, khen thưởng của Bộ Tài chính và ngành Tài chính.

2. Xây dựng, trình Ban Cán sự đảng, Bộ trưởng Bộ Tài chính các đề án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo phân công đề trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền:

a) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính; các Tổng cục và tổ chức tương đương thuộc Bộ Tài chính theo quy định;

b) Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tài chính theo quy định;

c) Hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan tài chính địa phương theo quy định;

d) Hướng dẫn về vị trí việc làm, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, hạng viên chức theo phân công, phân cấp và quy định của pháp luật;

đ) Quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập và danh mục dịch vụ công cơ bản, thiết yếu sử dụng ngân sách nhà nước theo ngành lĩnh vực; quy định tiêu chí cụ thể phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể và hướng dẫn xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực; hướng dẫn về Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực theo phân công, phân cấp và quy định của pháp luật.

3. Trình Ban Cán sự đảng, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành:

a) Quy định về phân cấp quản lý về tổ chức bộ máy, quản lý công chức, viên chức và trách nhiệm trong thực thi công vụ của công chức, viên chức của Bộ Tài chính;

b) Quy định tiêu chuẩn các chức danh lãnh đạo thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Cán sự đảng, Bộ trưởng Bộ Tài chính;

c) Quy chế đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức ngành Tài chính;

d) Quy trình, thủ tục quy hoạch, bổ nhiệm, sử dụng, đánh giá, phân loại chất lượng, nghỉ hưu, cho thôi việc, kỷ luật và giải quyết các chính sách đối với công chức, viên chức thuộc đối tượng Bộ Tài chính quản lý theo phân cấp;

đ) Quy trình xét thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính;

e) Tham mưu chiến lược, quy hoạch, bồi dưỡng, đào tạo và chính sách thu hút, bồi dưỡng cán bộ;

g) Quy trình quy định quy hoạch, đề bạt, luân chuyển cán bộ và xây dựng đề án thuộc lĩnh vực tổ chức bộ máy;

h) Quy trình tổ chức công tác kiểm tra, tự kiểm tra về công tác tổ chức cán bộ, thi đua, khen thưởng tại các đơn vị được phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Tài chính.

4. Về công tác tổ chức bộ máy, biên chế:

a) Trình Ban Cán sự đảng, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ Tài chính theo phân cấp;

b) Trình Ban Cán sự đảng, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ thuộc thẩm quyền của Bộ Tài chính;

c) Trình Ban Cán sự đảng, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định việc thành lập các tổ chức hoạt động có thời hạn nhất định để triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể thuộc thẩm quyền của Bộ Tài chính;

d) Chủ trì phối hợp với các đơn vị trình Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt danh mục vị trí việc làm, bản mô tả vị trí việc làm công chức, viên chức theo quy định;

đ) Quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp theo quy định; xây dựng, trình Ban Cán sự đảng, Bộ trưởng Bộ Tài chính kế hoạch và giao chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ theo phân cấp;

e) Trình Bộ kế hoạch và thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

5. Về công tác quản lý nhân sự:

a) Trình Ban Cán sự đảng, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định quy hoạch, bố trí, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, cho thôi việc và giải quyết các chính sách chế độ đối với công chức, viên chức thuộc đối tượng quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ của Bộ;

b) Trình Ban Cán sự đảng, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định việc cử người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; quy hoạch, bố trí, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, miễn nhiệm, chấp thuận từ chức, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và giải quyết các chính sách chế độ đối với người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên thuộc đối tượng quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ của Bộ;

c) Trình Bộ quyết định việc cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng quản lý của Bộ đi công tác, khảo sát ở trong nước và ngoài nước, tham gia Ban soạn thảo, Tổ biên tập đề án, văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Bộ;

d) Tổng hợp nhận xét đánh giá công chức, viên chức định kỳ thuộc đối tượng quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ của Bộ;

đ) Thống nhất quản lý toàn diện hồ sơ và các tài liệu có liên quan đến quá trình công tác và học tập của công chức, viên chức thuộc đối tượng quản lý của Bộ; hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ thực hiện quản lý, khai thác sử dụng, lưu trữ hồ sơ công chức, viên chức theo quy định của pháp luật.

6. Về công tác tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng, tiền lương:

a) Xây dựng trình Bộ trưởng Bộ Tài chính kế hoạch tuyển dụng, đề án thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo phân công, phân cấp;

b) Tổ chức thực hiện, trình Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt kết quả, quyết định tuyển dụng công chức, viên chức; nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định và phân cấp;

c) Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính tiếp nhận vào làm công chức; chuyển và bổ nhiệm vào ngạch công chức; thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức; nâng bậc lương và phụ cấp lương theo chế độ quy định và phân cấp quản lý cán bộ.

7. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng:

a) Chủ trì phối hợp với các đơn vị xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Tài chính kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và hướng dẫn, tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Tổ chức thẩm định chương trình, tài liệu bồi dưỡng công chức, viên chức ngành Tài chính theo phân công, phân cấp; Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành chương trình bồi dưỡng công chức, viên chức theo quy định;

c) Trình Bộ kế hoạch và tổ chức thực hiện các khóa bồi dưỡng tại nước ngoài theo phân công;

d) Chủ trì tổng hợp cử công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch và phân cấp quản lý cán bộ.

8. Về công tác kiểm tra:

a) Xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Tài chính kế hoạch, chương trình kiểm tra về công tác tổ chức cán bộ, thi đua, khen thưởng đối với các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ;

b) Tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật và của Bộ Tài chính về công tác tổ chức cán bộ, thi đua, khen thưởng của tất cả các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ; kịp thời báo cáo Ban Cán sự đảng, Bộ trưởng Bộ Tài chính và đề xuất các biện pháp ngăn chặn các hành vi vi phạm;

c) Tổng hợp kế hoạch, kết quả kiểm tra và chấn chỉnh việc tổ chức thực hiện của các đơn vị;

d) Xử lý theo thẩm quyền hoặc trình Bộ trưởng Bộ Tài chính xử lý các trường hợp vi phạm quy định của Nhà nước và của Bộ về công tác tổ chức cán bộ, thi đua, khen thưởng;

đ) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan giải quyết các đơn thư, khiếu nại, tố cáo về công tác tổ chức cán bộ, thi đua, khen thưởng; đôn đốc, kiểm tra các tổ chức, đơn vị được phân cấp trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực tổ chức cán bộ, thi đua, khen thưởng.

9. Về công tác thi đua, khen thưởng

a) Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính chương trình, kế hoạch, nội dung thi đua; phát động phong trào thi đua; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Tài chính theo quy định;

b) Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

10. Báo cáo Ban Cán sự đảng Bộ Tài chính về việc thực hiện công tác tổ chức cán bộ, công tác bảo vệ chính trị nội bộ và các nhiệm vụ khác theo phân công của Ban Cán sự.

11. Tổ chức công tác ứng dụng và quản lý cơ sở dữ liệu điện tử về công tác tổ chức cán bộ, thi đua, khen thưởng của Bộ Tài chính.

12. Tổ chức công tác thống kê, tổng hợp phân tích, đánh giá tình hình thực hiện công tác tổ chức cán bộ, thi đua, khen thưởng của Bộ Tài chính.

13. Tham gia Hội đồng thi cấp chứng chỉ hành nghề kế toán, kiểm toán, thẩm định giá và các chứng chỉ hành nghề khác theo quy định và phân công của Bộ.

14. Tổ chức nghiên cứu khoa học hoặc hợp tác nghiên cứu khoa học với các đơn vị trong và ngoài ngành về công tác tổ chức cán bộ, thi đua, khen thưởng; tổ chức thực hiện công tác hợp tác quốc tế theo phân công của Bộ và quy định của pháp luật.

15. Theo dõi, đánh giá việc chấp hành chế độ báo cáo của các tổ chức, cá nhân tham gia các đoàn công tác học tập, nghiên cứu, khảo sát kinh nghiệm ở nước ngoài.

16. Tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện bổ nhiệm, cấp thẻ, miễn nhiệm, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp; công nhận, hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, thành lập Hội đồng giám định theo quy định. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ có liên quan căn cứ nội dung trung cầu giám định tư pháp để trình Bộ cử giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc theo quy định.

17. Tham gia các văn bản, chính sách chế độ liên quan đến các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

18. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Tài chính giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Vụ Tổ chức cán bộ có Vụ trưởng và một số Phó Vụ trưởng.

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài chính về toàn bộ hoạt động của Vụ; quản lý công chức, tài sản được giao theo quy định.

Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và Bộ trưởng về nhiệm vụ được phân công.

Vụ Tổ chức cán bộ có các phòng:

1. Phòng Chính sách – Tổng hợp;
2. Phòng Tổ chức – Biên chế;
3. Phòng Quản lý các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Tài chính (gọi tắt là Phòng Tổ chức nhân sự 1);
4. Phòng Quản lý các Tổng cục và tương đương (gọi tắt là Phòng Tổ chức nhân sự 2);
5. Phòng Quản lý đào tạo, bồi dưỡng;
6. Phòng Thi đua – Khen thưởng;
7. Phòng Kiểm tra.

Nhiệm vụ cụ thể của các phòng do Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ quy định.

Vụ Tổ chức cán bộ làm việc theo tổ chức phòng kết hợp với chế độ chuyên viên. Đối với công việc thực hiện theo chế độ chuyên viên, Vụ trưởng phân công nhiệm vụ cho công chức phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn và năng lực chuyên môn để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Biên chế của Vụ Tổ chức cán bộ do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của Vụ trưởng

1. Tổ chức, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Vụ Tổ chức cán bộ theo quy định tại Điều 2 Quyết định này.

2. Yêu cầu các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ báo cáo đột xuất và định kỳ về lĩnh vực quản lý của Vụ theo quy định; được tiếp nhận toàn bộ các hồ sơ, tài liệu, các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Ký công văn, quyết định về tổ chức, biên chế, lao động, tiền lương, nhân sự và đào tạo, bồi dưỡng, thi đua, khen thưởng, kỷ luật công chức, viên chức theo phân công và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

4. Ký các văn bản hướng dẫn, giải thích, trả lời các vướng mắc hoặc quan hệ công tác thuộc lĩnh vực quản lý của Vụ và các văn bản ký thừa lệnh, ủy quyền của Bộ trưởng theo quy chế làm việc của Bộ và Quy chế về phân cấp quản lý công chức, viên chức tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1788/QĐ-BTC ngày 08/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Thi đua – Khen thưởng; Quyết định số 1789/QĐ-BTC ngày 08/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tổ chức cán bộ.

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ;
- Như Điều 5;
- VP Đảng ủy, Công đoàn;
- Công TTĐT Bộ Tài chính;
- Lưu VT, Vụ TCCB (15b).

BỘ TRƯỞNG



Hồ Đức Phớc